

Họ và tên:

Số báo danh:

Mã đề: 0804

PHẦN I. Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 24. Mỗi câu hỏi thí sinh chỉ chọn một phương án.

Câu 1. Việt Nam bước vào cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược (1945-1954) với thuận lợi nào sau đây?

- A. Nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã được công nhận.
- B. Quân Đồng minh vào nước ta giải giáp quân Nhật.
- C. Chính phủ cách mạng quản lí được Ngân hàng Đông Dương.
- D. Nhân dân đã giành quyền làm chủ đất nước.

Câu 2. Nội dung nào sau đây **không** phản ánh đúng ý nghĩa quốc tế của việc thành lập Liên bang Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Xô viết?

- A. Chứng minh sự đúng đắn, khoa học của chủ nghĩa Mác-Lênin.
- B. Là tiền đề cho sự ra đời của hệ thống xã hội chủ nghĩa trên thế giới.
- C. Là chỗ dựa về vật chất và tinh thần cho phong trào cách mạng thế giới.
- D. Là cơ sở hình thành trật tự thế giới mới sau Chiến tranh thế giới thứ nhất.

Câu 3. Nhận định nào sau đây phản ánh đúng điểm tương đồng của Cách mạng tháng Tám năm 1945 và hai cuộc kháng chiến chống ngoại xâm (1945-1975) của nhân dân Việt Nam?

- A. Xây dựng và phát triển lực lượng vũ trang ba thứ quân chính quy và từng bước hiện đại.
- B. Là những thắng lợi mang tính chất bước ngoặt, có sự kết hợp chặt chẽ giữa hậu phương và tiền tuyến.
- C. Kết hợp khởi nghĩa từng phần của lực lượng chính trị với tổng tiến công của lực lượng vũ trang.
- D. Chủ động dự báo chính xác các nguy cơ để tạo dựng và phát triển thực lực cách mạng.

Câu 4. Trật tự hai cực I-an-ta sụp đổ đã tác động như thế nào đến tình hình thế giới?

- A. Tạo điều kiện cho các cường quốc mới nổi có vị trí, vai trò lớn hơn trong quan hệ quốc tế.
- B. Mở ra thời kì Mỹ vươn lên xác lập được trật tự thế giới đơn cực, làm bá chủ thế giới.
- C. Tạo điều kiện thuận lợi để Liên Xô và các nước Đông Âu vươn lên phát triển kinh tế.
- D. Tạo điều kiện thuận lợi để Mỹ và Liên Xô phát triển mạnh mẽ kinh tế, văn hoá, xã hội.

Câu 5. Quốc gia nào sau đây trở thành thành viên thứ bảy của Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN)?

- A. Thái Lan.
- B. Xingapo.
- C. Việt Nam.
- D. Lào.

Câu 6. Nội dung nào sau đây phản ánh đúng vai trò của Hồ Chí Minh đối với cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) của nhân dân Việt Nam?

- A. Xây dựng và hoàn chỉnh lí luận đường lối Đổi mới đất nước.
- B. Thành lập tổ chức tiền thân của Đảng Cộng sản Việt Nam.
- C. Trực tiếp chỉ đạo sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam.
- D. Mở rộng hoạt động đối ngoại với các nước xã hội chủ nghĩa.

Câu 7. Nội dung nào sau đây **không** phải là bài học lịch sử của các cuộc khởi nghĩa và chiến tranh giải phóng dân tộc trong lịch sử Việt Nam (từ thế kỉ III TCN đến cuối thế kỉ XIX)?

- A. Xây dựng lực lượng chống giặc ngoại xâm.
- B. Xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân.
- C. Nghệ thuật quân sự đánh giặc giữ nước.
- D. Nâng cao năng lực lãnh đạo của Đảng.

Câu 8. Năm 1961, quốc gia nào sau đây đi lên xây dựng chủ nghĩa xã hội?

- A. Pháp.
- B. Ấn Độ.
- C. Nhật Bản.
- D. Cuba.

Câu 9. Thắng lợi nào sau đây đánh dấu bước phát triển của cuộc kháng chiến chống Pháp (1945-1954) ở Việt Nam từ thế phòng ngự sang thế tiến công?

- A. Chiến dịch Điện Biên Phủ 1954.
- B. Chiến dịch Việt Bắc thu - đông 1947.
- C. Cuộc chiến đấu ở các đô thị phía Bắc vĩ tuyến 16.
- D. Chiến dịch Biên giới thu - đông 1950.

Câu 10. Mục tiêu tổng quát của Cộng đồng ASEAN là xây dựng một tổ chức hợp tác liên Chính phủ có liên kết sâu rộng, dựa trên cơ sở pháp lý là

- A. Tuyên bố Băng Cốc (1967).
- B. Hiến chương Liên hợp quốc (1945).
- C. Hiệp ước Bali (1976).
- D. Hiến chương ASEAN (2007).

Câu 11. Theo thoả thuận của Hội nghị Ianta (tháng 2-1945), địa bàn nào sau đây thuộc phạm vi ảnh hưởng của Liên Xô?

- A. Tây Béc-lin.
- B. Bắc Triều Tiên.
- C. Tây Đức.
- D. Tây Âu.

Câu 12. Trong giai đoạn 1945-1946, Chính phủ Việt Nam Dân chủ Cộng hoà đã

- A. đấu tranh đòi Mỹ- Diệm thi hành Hiệp định Giơnevơ.
- B. thực hiện các hoạt động hữu nghị, thân thiện với nhân dân Trung Quốc.
- C. đưa đất nước thoát khỏi tình trạng bao vây, cấm vận của thế lực thù địch.
- D. hoà hoãn với quân Trung Hoa dân quốc để chống Pháp ở Nam Bộ.

Câu 13. Đầu năm 1930, Nguyễn Ái Quốc có hoạt động nào sau đây?

- A. Trở về nước, trực tiếp lãnh đạo cách mạng.
- B. Thành lập Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên.
- C. Soạn thảo Tuyên ngôn độc lập.
- D. Thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam.

Câu 14. Cuộc kháng chiến chống quân Nguyên của nhân dân Đại Việt (1287-1288) gắn liền với chiến thắng nào sau đây?

- A. Đống Đa.
- B. Như Nguyệt.
- C. Chi Lăng.
- D. Bạch Đằng.

Câu 15. Sự ra đời của Liên hợp quốc (1945) có đặc điểm nào sau đây?

- A. Diễn ra trong bối cảnh chủ nghĩa thực dân cũ đã bị xoá bỏ hoàn toàn.
- B. Được thành lập sau khi các cường quốc họp bàn tại thủ đô Oa-sinh-ton (Mỹ).
- C. Phù hợp với khát vọng được sống trong hoà bình của nhân dân thế giới.
- D. Là sự kiện đánh dấu chủ nghĩa phát xít sụp đổ hoàn toàn trên thế giới.

Câu 16. Một trong những nguyên tắc của Việt Nam trong quá trình bảo vệ chủ quyền quốc gia ở Biển Đông là

- A. thiết kế các dự án phát triển kinh tế-xã hội ở các xã đảo.
- B. ban hành Tuyên bố về ứng xử của các bên ở Biển Đông.
- C. thành lập các xã đảo trực thuộc huyện đảo Trường Sa.
- D. bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền và lợi ích quốc gia.

Cho đoạn tư liệu, trả lời các câu hỏi 17,18,19:

“...Mùa xuân về vang này đánh dấu bước ngoặt lịch sử vô cùng quan trọng trên con đường tiến lên của cách mạng Việt Nam, kết thúc thắng lợi giai đoạn cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam, chuyển sự nghiệp cách mạng của cả nước từ hai nhiệm vụ chiến lược song song thực hiện sang một nhiệm vụ chiến lược nhiệm vụ cách mạng xã hội chủ nghĩa.”

(Đảng Cộng sản Việt Nam, Văn kiện Đảng toàn tập, tập 36, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 2004, tr. 292)

Câu 17. Cụm từ “*Mùa xuân về vang này*” trong đoạn tư liệu đã nhắc đến sự kiện nào sau đây?

- A. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Tết Mậu Thân 1968.
- B. Cuộc Tổng tiến công và nổi dậy Xuân 1975 thắng lợi.
- C. Cuộc Tiến công chiến lược Đông-Xuân 1953-1954.
- D. Hiệp định Pari (27-1-1973) về Việt Nam được kí kết.

Câu 18. Từ sau năm 1975 đến nay, Việt Nam tiến hành một đường lối chiến lược cách mạng xã hội chủ nghĩa là sự vận dụng tư tưởng nào sau đây của Chủ tịch Hồ Chí Minh?

- A. Độc lập dân tộc gắn liền với chủ nghĩa xã hội.
- B. Cách mạng Việt Nam là một bộ phận của cách mạng thế giới.
- C. Kết hợp sức mạnh dân tộc với sức mạnh thời đại.

D. Nhiệm vụ của cách mạng Việt Nam là giải phóng dân tộc.

Câu 19. Cụm từ “hai nhiệm vụ chiến lược song song” trong đoạn tư liệu trên là hai nhiệm vụ chiến lược nào sau đây?

- A.** Đánh đổ đế quốc giành độc lập dân tộc, đánh đổ phong kiến giành ruộng đất cho dân cày.
- B.** Vừa tiến hành kháng chiến chống Pháp, vừa xây dựng và kiến thiết đất nước.
- C.** Cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc và cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân ở miền Nam.
- D.** Xây dựng chủ nghĩa xã hội trên phạm vi cả nước và tiến hành chiến tranh bảo vệ biên giới.

Câu 20. Trong quá trình đổi mới đất nước từ năm 1986 đến nay, Việt Nam đã

- A.** xác định vấn đề cải cách chính trị phải được ưu tiên hàng đầu.
- B.** thay đổi quy luật của thị trường cho phù hợp với thực tiễn.
- C.** bước đầu phát huy sức mạnh nội lực trong quá trình phát triển.
- D.** thay đổi nhận thức về vai trò của thành phần kinh tế tư nhân.

Câu 21. Vào thập niên đầu của thế kỉ XX, các nhà yêu nước Việt Nam tiến hành những hoạt động đối ngoại trong bối cảnh nào sau đây?

- A.** Con đường giải phóng dân tộc theo ngọn cờ phong kiến bị bế tắc.
- B.** Đảng Cộng sản Pháp đã thành lập và giúp đỡ cách mạng Việt Nam.
- C.** Phong trào đấu tranh chống phát xít trên thế giới phát triển mạnh.
- D.** Phong trào độc tôn theo khuynh hướng dân chủ tư sản ngừng hoạt động.

Câu 22. Một trong những thành tựu chính trị của Việt Nam thời kì Đổi mới (từ năm 1986) là

- A.** thay đổi hệ thống quan điểm về mục tiêu đi lên chủ nghĩa xã hội.
- B.** xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa được đẩy mạnh.
- C.** thiết lập quan hệ đối tác chiến lược với nhiều nước trên thế giới.
- D.** công tác xóa đói, giảm nghèo đạt được nhiều kết quả ấn tượng.

Câu 23. Nhiệm vụ căn bản, quan trọng nhất của ngoại giao Việt Nam trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước (1954 – 1975) là

- A.** tăng cường thu hút viện trợ và đầu tư nước ngoài.
- B.** nâng cao vị thế của Việt Nam trên trường quốc tế.
- C.** đa phương hóa, đa dạng hóa quan hệ đối ngoại.
- D.** phục vụ sự nghiệp đấu tranh thống nhất đất nước.

Câu 24. Tháng 5-1941, Mặt trận Việt Minh ra đời; Tháng 3-1951, Mặt trận Việt Minh và Hội Liên Việt thống nhất thành Mặt trận Liên Việt; Tháng 12-1960, Mặt trận Dân tộc giải phóng miền Nam Việt Nam ra đời.

Những sự kiện trên phản ánh thực tiễn nào sau đây về công tác mặt trận ở Việt Nam?

- A.** Hình thức tổ chức mặt trận luôn thay đổi linh hoạt phù hợp với nhiệm vụ chiến lược của từng giai đoạn.
- B.** Khẳng định vai trò quyết định thắng lợi của khối liên minh công-nông trong các cuộc kháng chiến.
- C.** Mở rộng được hình thức tổ chức quần chúng ra quốc tế để thích ứng với yêu cầu đấu tranh từng thời kì.
- D.** Thiết lập tổ chức đại diện lực lượng yêu nước hướng đến sự hoà bình, trung lập trong cách mạng.

Phần II: Thí sinh trả lời từ câu 1 đến câu 4. Trong mỗi ý a), b), c), d) ở mỗi câu, thí sinh chọn đúng hoặc sai.

Câu 1. Cho những thông tin trong bảng sau đây:

| Thời gian | Nội dung |
|------------------------------------|--|
| Năm 1945 | Hội nghị I-an-ta đã tạo ra khuôn khổ của một trật tự thế giới mới – trật tự thế giới hai cực. |
| Năm 1949 | Cách mạng Trung Quốc thành công. |
| Năm 1960 | 17 nước châu Phi giành được độc lập. |
| Đến đầu những năm 70 của thế kỉ XX | Tây Âu, Nhật Bản trở thành những trung tâm kinh tế-tài chính của thế giới. Xu thế hoà hoãn Đông-Tây xuất hiện. |
| Năm 1989 | Mỹ và Liên Xô tuyên bố chấm dứt Chiến tranh lạnh. |

- a) Sự vươn lên của Tây Âu, Nhật Bản và thắng lợi của phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới là những yếu tố quyết định đến sự sụp đổ trật tự hai cực I-an-ta.
- b) Cách mạng Trung Quốc thắng lợi đã tạo ra bước đột phá trong sự xói mòn của trật tự thế giới hai cực I-an-ta.
- c) Bảng thông tin trên đề cập đến quá trình hình thành sự đối đầu của trật tự thế giới hai cực I-an-ta.
- d) Đầu những năm 90 của thế kỉ XX, Chiến tranh lạnh đã chấm dứt hoàn toàn.

Câu 2. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Một trong những cống hiến rất quan trọng của Cụ Hồ Chí Minh và của Đảng Lao động Việt Nam là đã đề ra lý luận về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân... Theo tôi được biết, Đảng Lao động Việt Nam là đảng đầu tiên trong các đảng mác-xít trên thế giới áp dụng lý luận này”.

(*Thế giới ca ngợi và tiếc thương Hồ Chủ tịch, NXB Sự thật, Hà Nội, 1976, tr.244-245.*)

- a) Lý luận “về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân” đã phát huy sức mạnh của hai cuộc cách mạng trong việc thực hiện mục tiêu chung.
- b) Lý luận “về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân” được Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng Cộng sản Việt Nam đề ra và thực hiện trong giai đoạn 1954 -1975.
- c) Lý luận “về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân” được tiến hành do hệ quả của Hiệp định Giơ-ne-vơ về Đông Dương năm 1954.
- d) Lý luận “về xây dựng chủ nghĩa xã hội trong khi vẫn tiến hành cuộc chiến tranh nhân dân” đã phá vỡ những nguyên tắc căn bản về lý luận xây dựng chủ nghĩa xã hội của chủ nghĩa Mác-Lênin.

Câu 3. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“Để thực hiện mục tiêu dân giàu nước mạnh theo con đường chủ nghĩa xã hội, điều quan trọng nhất là phải cải biến căn bản tình trạng kinh tế - xã hội kém phát triển, chiến thắng những lực lượng cản trở việc thực hiện mục tiêu đó, trước hết là các thế lực thù địch chống độc lập dân tộc và chủ nghĩa xã hội”. (Đảng cộng sản Việt Nam, *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội*, NXB Sự thật, Hà Nội, 1991, tr.8-9)

- a) Đổi mới là phải gắn liền với quá trình loại bỏ những rào cản bên trong và bên ngoài trong công cuộc xây dựng đất nước.
- b) Các lực lượng cản trở việc thực hiện đổi mới đất nước Việt Nam là sự lạc hậu về tư duy, giáo dục – đào tạo, kinh tế, các thế lực thù địch trong và ngoài nước.
- c) Đoạn tư liệu nêu lên thành tựu của Việt Nam trong thời kì quá độ lên chủ nghĩa xã hội.
- d) Trong thời kì quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội, những nền tảng kinh tế - xã hội cũ đều cần xoá bỏ.

Câu 4. Cho đoạn tư liệu sau đây:

“ Khi viết về tính chất của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam, Trường Chinh khẳng định đó là “một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc mang tính chất dân chủ mới”. Song gần đây có ý kiến cho rằng Cách mạng tháng Tám là “một cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân điển hình”.

(Vũ Quang Hiến (chủ biên) – *Cách mạng tháng Tám năm 1945 – chuyên khảo tr. 241*)

- a) Điểm khác biệt lớn nhất giữa tính chất "dân chủ tư sản kiểu cũ" và "dân tộc dân chủ nhân dân" của Cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam nằm ở việc thiết lập chính thể Dân chủ Cộng hòa - một hình thức nhà nước của chung toàn thể quốc dân.
- b) Thắng lợi của Cách mạng tháng Tám năm 1945, Việt Nam trở thành nước tiên phong trong phong trào giải phóng dân tộc sau Chiến tranh thế giới thứ hai.
- c) Theo đoạn tư liệu, cách mạng tháng Tám năm 1945 ở Việt Nam là một cuộc chiến tranh giải phóng dân tộc điển hình.
- d) Cụm từ “một cuộc cách mạng giải phóng dân tộc mang tính chất dân chủ mới” và “một cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân điển hình” được đề cập trong tư liệu có điểm tương đồng là tính dân tộc và dân chủ.

----- HẾT -----